

## LÝ LỊCH KHOA HỌC

### 1. Thông tin cá nhân:

Họ và tên: Hồ Ngọc Cường

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1990

Giới tính: Nam

Điện thoại cơ quan: 0563647570

Điện thoại nhà riêng: 0924205899

Điện thoại di động: 0976991892

Email: hongoccuong@qnu.edu.vn

Chức vụ: Giảng viên

Đơn vị công tác hiện tại: Khoa Giáo dục Thể chất

Học vị (ThS, TS, TSKH), năm nhận học vị: Thạc Sĩ, 2016

Chức danh khoa học (GS, PGS), năm, nơi công nhận: , ,



### 2. Trình độ học vấn:

#### 2.1. Quá trình được đào tạo (ĐH, ThS, TS, TSKH):

| Năm tốt nghiệp | Bậc đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Cơ sở đào tạo                |
|----------------|-------------|----------------------|------------------------------|
| 2013           | Đại học     | Huấn luyện thể thao  | Trường Đại học TDTT-Bắc Ninh |
| 2016           | Thạc Sĩ     | Giáo dục thể chất    | Trường Đại học TDTT-Bắc Ninh |
| 2020           | Đại học     | Ngôn ngữ Anh         | Trường Đại học Quy Nhơn      |

#### 2.2. Các khóa được đào tạo ngắn hạn (nếu có):

| Thời gian | Nội dung đào tạo                                                   | Cơ sở đào tạo                     |
|-----------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 06/2015   | Nhân viên cứu hộ Bơi- Lặn                                          | Sở VH TT và Du lịch tỉnh Bắc Ninh |
| 01/2016   | Bồi dưỡng NVSP cho giảng viên ĐH, CĐ                               | Học viện Quản lý giáo dục         |
| 08/2020   | Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp( GV chính hạng II) | Trường Đại học Quy Nhơn           |
| 06/2020   | Ứng dụng CNTT cơ bản                                               | Trung tâm Tin học Trường          |

|         |                                                                                                                                                              |                                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                              | ĐHQN                                      |
| 10/2021 | Nâng cao năng lực huấn luyện viên khởi nghiệp                                                                                                                | Sở khoa học và công nghệ Bình Định        |
| 1/2025  | Huấn Luyện Viên môn Pickleball Quốc gia năm 2025                                                                                                             | Cục Thể dục Thể thao                      |
| 7/2024  | Khóa Đào tạo Huấn luyện viên & Trọng tài Pickleball                                                                                                          | Liên đoàn pickleball châu á               |
| 9/2023  | Cố vấn Khởi nghiệp tỉnh Bình Định                                                                                                                            | Sở khoa học và công nghệ Bình Định        |
| 11/2023 | Nâng cao trình độ cho đội ngũ Cán bộ, Giảng viên, Huấn luyện viên Điền Kinh                                                                                  | Cục Thể dục Thể thao                      |
| 06/2025 | Nhân viên cứu hộ môm mô tô nước trên biển và cứu hộ cứu đuối năm 2025                                                                                        | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bình Định |
| 09/2025 | Hoàn thành chương trình lớp tập huấn dạy bơi an toàn, phòng chống đuối nước cho trẻ em do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hiệp Hội TTDN Việt Nam tổ chức | Hiệp hội Thể thao dưới nước Việt Nam      |

### 2.3. Trình độ ngoại ngữ:

| Ngoại ngữ             | Trình độ (xuất sắc/giỏi/khá/trung bình) |     |     |      |
|-----------------------|-----------------------------------------|-----|-----|------|
|                       | Nghe                                    | Nói | Đọc | Viết |
| Tiếng Anh             |                                         |     |     |      |
| Đại học- ngôn ngữ anh |                                         |     |     |      |

### 2.4. Trình độ tin học:

Ứng dụng CNTT- Cơ bản

### 3. Quá trình công tác:

| Thời gian    | Nơi công tác             | Công việc đảm nhiệm |
|--------------|--------------------------|---------------------|
| 2013 đến nay | Khoa GDTC-QP Trường ĐHQN | Giảng viên          |

### 4. Nghiên cứu khoa học:

#### 4.1. Lĩnh vực nghiên cứu:

Khoa học giáo dục

#### 4.2. Các công trình khoa học đã công bố:

**4.2.1. Sách phục vụ đào tạo khác:**

| STT | Năm xuất bản | Tên sách              | Mức độ tham gia<br>(là chủ biên, đồng tác giả, ) | Nơi xuất bản        | Ghi mã số chuẩn quốc tế ISBN (nếu có) |
|-----|--------------|-----------------------|--------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------|
| 1   | 2022         | Kỹ thuật bơi thể thao | Thành viên sách                                  | Thể thao Và Du lịch | 978-604-85-0981-1                     |

**4.2.2. Giáo trình**

| STT | Tên giáo trình                       | Tên học phần                         | Mức độ tham gia<br>(là chủ biên, đồng tác giả, ) | Số tín chỉ | Thời gian lưu hành giáo trình |
|-----|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------|------------|-------------------------------|
| 1   | Điền kinh và phương pháp giảng dạy 1 | Điền kinh và phương pháp giảng dạy 1 |                                                  | 03         | 09/04/2024                    |

**4.2.3. Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học, hội nghị, hội thảo trong nước và nước ngoài**

| STT | Tên tác giả                                             | Tên bài báo                                                                                                                                                         | Tên tạp chí<br>(Hội nghị), nhà xuất bản, năm, tập, trang đầu – trang cuối    | Mã số chuẩn quốc tế ISSN | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|---------|
| 1   | Hồ Ngọc Cường                                           | Sử dụng bài tập phát triển sức bền chung cho nam học sinh khối lớp 11 Trường Trung học phổ thông Trần Cao Vân, Bình Định                                            | Tạp chí Thiết bị Giáo dục/Số 326/Kỳ 1- tháng 12-2024/trang 298-300/ năm 2024 | 1859-0810                |         |
| 2   | Hồ Ngọc Cường                                           | Bài tập nâng cao sức mạnh tốc độ trong môn chạy cự ly ngắn cho nam học sinh lớp 10 Trường trung học phổ thông Quốc học Quy Nhơn, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | Tạp chí Thiết bị Giáo dục/ Số 302/ Kỳ 1- tháng 12-2023                       | 1859-0810                |         |
| 3   | Lê Minh Tú, Hoàng Thị Thủy, Hồ Ngọc Cường, Bùi Văn Kiên | Đánh giá thực trạng trình độ thể lực của nữ sinh viên khối không chuyên Trường Đại học                                                                              | Tạp chí khoa học Trường Đại học Quy Nhơn/ Tập 17/ Số 2/                      | 1859-0357                |         |

|   |                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                |                                                       |                   |  |
|---|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------|--|
|   |                                                                | Quy Nhơn trước khi học môn Bóng chuyền trong học phần Giáo dục thể chất 1                                                                                                                                                                      | (53-60) Năm 2023                                      |                   |  |
| 4 | Hồ Ngọc Cường                                                  | Thực trạng công tác huấn luyện sức bền và trình độ sức bền chuyên môn của nữ vận động viên chạy 800m lứa tuổi 16-18 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh Bình Định và áp dụng cho đào tạo trong sinh viên ngành giáo dục thể chất | Tạp chí Thiết Bị Giáo Dục/ Số đặc biệt/ Tháng 10/2022 | 1859-0810         |  |
| 5 | NGUYỄN CÔNG HUY, HỒ NGỌC CƯỜNG                                 | XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG THỂ THAO NGOẠI KHÓA MÔN BÓNG CHUYỀN CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG                                                                                                                                      | Tạp chí khoa học thể thao/số 1/2022/ trang 59-62      | 1859-4662         |  |
| 6 | PGS.TS. Trần Tuấn Hiếu; TS. Nguyễn Đức Anh; ThS. Hồ Ngọc Cường | ĐẶC ĐIỂM HỒI PHỤC CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CHỨC NĂNG TÂM LÝ CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN ĐIỀN KINH TRÌNH ĐỘ CAO TRONG VẬN ĐỘNG CÔNG SUẤT TRUNG BÌNH                                                                                                                | HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ/ THÁNG 11/2021              | 978-604-85-0946-0 |  |
| 7 | Hồ Ngọc Cường, Đậu Thị Hiền                                    | NGHIÊN CỨU NHỮNG LỢI ÍCH VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA MÔN BOI GIẢI TRÍ VỀ SỨC KHỎE ĐỐI VỚI SINH VIÊN CÁC LỚP GIÁO DỤC THỂ CHẤT                                                                                                                             | Tạp chí Thiết bị Giáo dục/ Số đặc biệt/ 10/2021       | 1859-0810         |  |
| 8 | ThS. Nguyễn                                                    | THỰC TRẠNG TẬP                                                                                                                                                                                                                                 | TẠP CHÍ                                               | 1859-             |  |

|    |                                                   |                                                                                                                                        |                                                               |               |  |
|----|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------|--|
|    | Quốc Trâm; ThS.<br>Hồ Ngọc Cường                  | LUYỆN CÁC MÔN<br>THỂ THAO NGOẠI<br>KHÓA CỦA SINH<br>VIÊN ĐẠI HỌC TỈNH<br>PHÚ YÊN                                                       | KHOA HỌC<br>THỂ THAO/Số<br>Đặc<br>Biệt/11/2021                | 4662          |  |
| 9  | Hồ Ngọc Cường                                     | ĐỘNG CƠ TẬP<br>LUYỆN NGOẠI<br>KHÓA MÔN BÓNG<br>CHUYỀN CỦA SINH<br>VIÊN TRƯỜNG ĐẠI<br>HỌC QUY NHƠN:<br>THỰC TRẠNG VÀ<br>GIẢI PHÁP       | Tạp chí Thiết bị<br>Giáo dục/ Số<br>đặc biệt/ Tháng<br>9/2021 | 1859-<br>0810 |  |
| 10 | Hồ Ngọc Cường                                     | CÁC YẾU TỐ ẢNH<br>HƯỞNG ĐẾN HÌNH<br>THÁI, THỂ LỰC CỦA<br>SINH VIÊN NGÀNH<br>GIÁO DỤC THỂ<br>CHẤT TRÊN THỂ<br>GIỚI VÀ VIỆT NAM          | Tạp chí Thiết bị<br>Giáo dục/ Số<br>250- Kỳ 1 -<br>10/2021    | 1859-<br>0810 |  |
| 11 | Hồ Ngọc Cường*,<br>Nguyễn Ngọc<br>Sơn, Lê Minh Tú | Sự biến đổi về hình thái<br>và thể lực của nam sinh<br>viên năm thứ nhất Khoa<br>GDTC-QP trường Đại<br>học Quy Nhơn sau một<br>năm học | Tạp chí Khoa<br>học Trường<br>ĐHQN/14/4/202<br>0              | 1859-<br>0357 |  |

**4.2.4. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp (gọi chung là đề tài):**

| STT | Thời gian thực hiện          | Tên đề tài                                                                 | Cấp quản lý đề tài      | Trách nhiệm tham gia trong đề tài | Kết quả nghiệm thu |
|-----|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------|--------------------|
| 1   | 12/03/2021 đến<br>29/02/2024 | Nghiên cứu võ cổ truyền Bình Định trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay | Trọng điểm cấp nhà nước | Thành viên đề tài                 | Đã hoàn thành      |
| 2   | 28/03/2022 đến               | Đánh giá                                                                   | Trường                  | Thành viên đề                     | Đã hoàn thành      |

|   |                           |                                                                                                                                                                                       |        |                   |               |
|---|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|-------------------|---------------|
|   | 28/03/2023                | hiệu quả ứng dụng các bài tập phát triển thể lực cho nữ sinh viên năm thứ nhất khối không chuyên môn Bóng chuyền trong học phần giáo dục thể chất 1 tại Trường Đại học Quy Nhơn       |        | tài               |               |
| 3 | 30/03/2021 đến 30/03/2022 | Lựa chọn bài tập phối hợp giữa thủ môn và vị trí số 5, số 7 trong môn bóng ném góp phần nâng cao chiến thuật phản công nhanh cho nam sinh viên Khoa GDTC_QP, Trường Đại học Quy Nhơn. | Trường | Thành viên đề tài | Đã hoàn thành |
| 4 | 15/09/2018 đến 15/01/2021 | Đánh giá thực trạng dạy và học                                                                                                                                                        | Tỉnh   | Thành viên đề tài | Đã hoàn thành |

|   |                              |                                                                                                                                                                                                                    |        |                     |               |
|---|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|---------------------|---------------|
|   |                              | môn võ cổ truyền<br>Bình Định<br>trong<br>trường học<br>phổ thông<br>trên địa<br>bàn tỉnh và<br>đề xuất nội<br>dung,<br>phương<br>pháp giảng<br>dạy trong<br>giờ học<br>chính khóa<br>cho học<br>sinh phổ<br>thông |        |                     |               |
| 5 | 11/04/2019 đến<br>11/04/2020 | Nghiên cứu<br>sự biến đổi<br>về hình<br>thái, thể<br>lực của<br>nam sinh<br>viên năm<br>thứ nhất<br>Khoa<br>GDTC-QP<br>Trường<br>Đại học<br>Quy Nhơn                                                               | Trường | Chủ nhiệm đề<br>tài | Đã hoàn thành |
| 6 | 11/04/2019 đến<br>11/04/2020 | Nghiên cứu<br>sự biến đổi<br>về hình<br>thái, thể<br>lực của<br>nam sinh<br>viên năm<br>thứ nhất<br>Khoa<br>GDTC-QP<br>Trường                                                                                      | Trường | Chủ nhiệm đề<br>tài | Đã hoàn thành |

|  |  |                     |  |  |  |
|--|--|---------------------|--|--|--|
|  |  | Đại học<br>Quy Nhơn |  |  |  |
|--|--|---------------------|--|--|--|

#### 4.3. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước:

| STT | Ngày, tháng, năm cấp | Hình thức và nội dung giải thưởng | Tổ chức đã trao tặng |
|-----|----------------------|-----------------------------------|----------------------|
|     |                      |                                   |                      |
|     |                      |                                   |                      |

#### 4.4. Bằng phát minh, sáng chế:

| STT | Ngày, tháng, năm cấp | Tên bằng | Tên cơ quan cấp | Số tác giả |
|-----|----------------------|----------|-----------------|------------|
|     |                      |          |                 |            |
|     |                      |          |                 |            |

#### 4.5. Hướng dẫn Cao học, Nghiên cứu sinh:

| STT | Họ và tên | Đề tài luận án | Cơ sở đào tạo | Thời gian đào tạo | Vai trò hướng dẫn |
|-----|-----------|----------------|---------------|-------------------|-------------------|
|     |           |                |               |                   |                   |
|     |           |                |               |                   |                   |

#### 5. Các hướng chủ yếu và thế mạnh nghiên cứu trên lĩnh vực khoa học giáo dục:

Giáo dục thể chất và Thể dục Thể thao

Tôi xác nhận những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN**

*Gia Lai, ngày 24 tháng 3 năm 2026*

*(Ký, họ và tên)*

**ThS. Hồ Ngọc Cường**